

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2019/HS-ST
Ngày 17-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Ông Nguyễn Văn Nông.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2019/HSST-QĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thanh Nh, sinh năm 1996 tại tỉnh Long An; thường trú: Ấp B, xã M Ph, huyện Th Th, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Thanh Nh, sinh năm 1971 và bà Lê Thị Bích Ph, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23/12/2018 đến ngày 28/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Bùi Văn S, sinh năm 1984; thường trú: Xóm X L, xã Th X, huyện Th Ch, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Số 11/4 khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 23/12/2018, Lê Thanh Nh đi đến huyện Đ H, tỉnh Long An gặp tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch). Khi gặp nhau, T rủ Nh tiêu thụ xe mô tô bị lấy trộm từ Thành phố Hồ Chí Minh đem đến tỉnh Long An bán thì Nh đồng ý. Lúc này, tên T đưa cho Nh 01 túi xách bên trong có 01 biển số 62S1-106.97 và 08 chìa khóa xe mô tô các loại được mài sẵn đầu và quấn băng keo. Sau đó tên T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu trắng (không rõ biển số) chở Nh đi đến địa bàn thị xã D A, tỉnh Bình

Dương. Trên đường đi tên T đưa cho Nh 500.000 đồng tiền công đem xe về tỉnh Long An, Nh lấy 35.000 đồng mua bánh mì và nước uống, còn lại 465.000 đồng cất vào túi quần. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tên T chở Nh đến bãi đất trống trong khuôn viên công ty vận tải S G kho vận L X thuộc khu phố B, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, có 02 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi 02 xe mô tô, trong đó có 01 tên giao cho Nh xe mô tô Wave biển số 37E-371.87, rồi Nh lấy biển số 62S1-106.97 thay vào xe Wave biển số 37E-371.87 để tránh chủ xe phát hiện. Nh cất biển số xe 37E-371.87 vào trong túi xách và điều khiển xe Wave biển số 62S1-106.97 đến tỉnh Long An. Trên đường đi đến trước cổng vào bãi xe V B L thuộc khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Công an phường A B nghi vấn nên đưa Nh về trụ sở làm việc. Tại công an phường A B, Nh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 23/12/2018 ông Bùi Hữu S điều khiển xe mô tô Wave Anpha, biển số 37E1-371-87 đến căn nhà đang xây dựng tại số 11/4 khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để làm đá hoa cương. Đến 17 giờ cùng ngày, ông S ra về thì phát hiện xe mô tô Wave Anpha, biển số 37E1-371-87 bị mất trộm nên đến Công an phường Đ H trình báo về việc mất trộm xe.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) xe mô tô Wave Anpha, màu xanh, biển số 62S1-106.97, 01 (một) túi xách, 01 (một) biển số 37E1 -371.87, 08 (tám) chìa khóa xe mô tô các loại (có 04 chìa đầu chìa khóa được mài sẵn, có quần băng keo) và 465.000 đồng.

Căn cứ vào biên bản Kết luận định giá số 06/BB.ĐG ngày 31/12/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) xe mô tô Wave Anpha, màu xanh, biển số 37E1 -371.87, có trị giá 8.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá số 06/BB.ĐG ngày 31/12/2012 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với tên Tuấn và 02 thanh niên giao xe cho Nhấn, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại số 11/4 khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Thanh Nh phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thanh Nh từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

* Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) túi xách, 01 (một) biển số 62S1-106.97, 08 (tám) chìa khóa xe mô tô các loại (có 04 chìa đầu chìa khóa được mài sẵn, có quần băng keo) của tên Tuấn

đưa cho Nhân là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 465.000 đồng, là tiền công của tên T trả cho Nh để đi tiêu thụ xe, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

* Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) xe mô tô Wave Anpha, màu xanh, biển số 37E1-371-87 của ông Bùi Hữu S đã thu hồi trả lại cho ông S, ông S không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lê Thanh Nh và tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) quen biết nhau ngoài xã hội, T rủ Nh tiêu thụ xe mô tô bị lấy trộm từ Thành phố Hồ Chí Minh đem đến tỉnh Long An bán thì Nh đồng ý. Ngày 23/12/2018, tên T đưa cho Nh 01 túi xách bên trong có 01 biển số 62S1-106.97 và 08 chìa khóa xe mô tô các loại được mài sẵn đầu và quần băng keo. Sau đó tên T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu trắng (không rõ biển số) chở Nh đi đến địa bàn thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Trên đường đi tên T đưa cho Nh 500.000 đồng tiền công đem xe về tỉnh Long An, Nh lấy 35.000 đồng mua bánh mì và nước uống, còn lại 465.000 đồng cất vào túi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tên T chở Nh đến bãi đất trống trong khuôn viên công ty vận tải S G kho vận L X thuộc khu phố B, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, có 02 nam thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi 02 xe mô tô, trong đó có 01 tên giao cho Nh xe mô tô Wave biển số 37E-371.87, rồi Nh lấy biển số 62S1-106.97 thay vào xe Wave biển số 37E-371.87 để tránh chủ xe phát hiện. Nh cất biển số xe 37E-371.87 vào trong túi xách và điều khiển xe Wave biển số 62S1-106.97 đến tỉnh Long An. Trên đường đi đến trước cổng vào bãi xe V B L thuộc khu phố B Đ 1, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra Công an phường A B nghi vấn nên đưa Nh về trụ sở làm việc. Tại công an phường A B, Nh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 23/12/2018 ông Bùi Hữu S điều khiển xe mô tô Wave Anpha, biển số 37E1-371-87 đến căn nhà đang xây dựng tại số 11/4 khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương để làm đá hoa cương. Đến 17 giờ cùng ngày, ông S ra về thì phát hiện xe mô tô Wave Anpha, biển số 37E1-371-87 bị mất trộm nên đến Công an phường Đ H trình báo về việc mất trộm xe.

Căn cứ vào biên bản Kết luận định giá số 06/BB.DG ngày 31/12/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 (một) xe mô tô Wave Anpha, màu xanh, biển số 37E1 -371.87, có trị giá 8.000.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Như vậy, hành vi trên đây của bị cáo Lê Thanh Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Cáo trạng số 103/CT- VKS-DA ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên, truy tố bị cáo Lê Thanh Nh về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội, c bị cáo nhận thức rõ tài sản là do phạm tội mà có nhưng vì tham lam tư lợi, các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn đồng ý điều khiển đi tiêu thụ nhằm thu lợi bất chính của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại và sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng xét xử về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích nhưng không lấy làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo là người lao động, đang sinh sống và nuôi dưỡng ông bà ngoại nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối với tên T và 02 thanh niên giao xe cho Nh, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau và đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại số 11/4 khu phố T A, phường Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) túi xách, 01 biển số 62S1-106.97, 08 (tám) chìa khóa xe mô tô các loại (có 04 chìa đầu chìa khóa được mài sẵn, có quần băng keo) của tên Tuấn đưa cho Nhãn là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 465.000 đồng, là tiền công của tên T trả cho Nh để đi tiêu thụ xe, đây là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) xe mô tô Wave Anpha, màu xanh, biển số 37E1-371-87 của ông Bùi Hữu S đã thu hồi trả lại cho ông S, ông S không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với mức hình phạt như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, thời giam tạm giam cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Nh phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh Nh 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã M Ph, huyện Th Th, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Thanh Nh thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách, 01 biển số 62S1-106.97, 08 (tám) chìa khóa xe mô tô các loại (có 04 chìa đầu chìa khóa được mài sẵn, có quần băng keo).

- Tịch thu vào Ngân sách Nhà nước 465.000 (bốn trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 01069 ngày 21/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D A với Chi cục thi hành án dân sự thị xã D A) .

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Thanh Nh phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (03);
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Ngọc Công